ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG
BẢO HIỂM VẬT CHẤT XE Ô TÔ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2818/QĐ-PHH ngày 18/12/2018 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV)

Khi tham gia thêm Điều khoản bổ sung (ĐKBS), Chủ xe phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Chủ xe cần kê khai đầy đủ nội dung yêu cầu vào Giấy yêu cầu bảo hiểm để BIC làm cơ sở tính phí bảo hiểm và bồi thường. ĐKBS phải được ghi trên Giấy chứng nhận/Hợp đồng bảo hiểm.
- Chủ xe phải đang tham gia bảo hiểm vật chất xe còn thời hạn bảo hiểm tại BIC.
- Thời hạn bảo hiểm bổ sung không vượt quá thời hạn bảo hiểm vật chất xe ô tô đang còn hiệu lực.

Trên cơ sở Chủ xe yêu cầu và đã thanh toán phụ phí bảo hiểm theo quy định, BIC nhận bảo hiểm theo từng điều khoản bổ sung sau đây:

1. ĐKBS 01: Bảo hiểm sửa chữa xe ô tô tại gara tự chọn (Mã số BS01/BIC-OTO)

BIC đồng ý để Chủ xe được chọn cơ sở sửa chữa, bao gồm cơ sở được ủy quyền của hãng sản xuất ra chiếc xe ô tô đó trên lãnh thổ Việt Nam.

2. ĐKBS 02: Điều khoản bảo hiểm thiệt hại của xe ô tô xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam (Mã số BS02/BIC-OTO)

Các bên thoả thuận rằng điều khoản loại trừ tại Khoản 11.8 Điều 11 Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô sẽ bị loại bỏ và thay thế bằng điều khoản sau:

BIC đồng ý bồi thường các tổn thất vật chất xe ô tô thuộc phạm vi bảo hiểm khi xe đang lưu thông ngoài lãnh thổ Việt Nam (trong phạm vi các nước Lào, Campuchia) với điều kiện xe tham gia bảo hiểm phải có Giấy phép lưu thông qua các nước tương ứng được cấp bởi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Điều khoản bổ sung này loại trừ đối với rủi ro mất cắp, mất cướp toàn bộ xe ô tô ngoài lãnh thổ Việt Nam. Loại trừ trong trường hợp xe thay đổi biển kiểm soát Việt Nam sang biển kiểm soát của quốc gia khác.

Trường hợp BIC hoặc đại diện của BIC không thể tiến hành giám định được thì yêu cầu chủ xe cung cấp đầy đủ những tài liệu, chứng từ, thông tin liên quan đến tai nạn và bảng kê chi tiết những thiệt hại và/hoặc chi phí khắc phục.

3. ĐKBS 03: Điều khoản bảo hiểm mới thay cũ (Mã số BS03/BIC-OTO)

BIC đồng ý bồi thường các bộ phận bị hư hỏng cần phải thay mới thuộc trách nhiệm bảo hiểm mà không trừ phần khấu hao sử dụng. Các quy định khác của Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô không thay đổi.

Điều kiện áp dụng: Xe có thời gian sử dụng dưới 120 tháng.

4. ĐKBS 05: Điều khoản bảo hiểm thuỷ kích (Mã số BS05/BIC-OTO)

Định nghĩa:

Thủy kích: Hiện tượng nước tràn vào một hoặc nhiều xilanh động cơ xe ô tô qua cửa hút khí trong kỳ hút, dẫn tới trong kỳ nén, piston do không thể nén được chất lỏng là nước, bị phản lực làm cho tay biên động cơ bị cong hoặc gãy hoặc chọc thủng thành lốc máy gây hư hỏng, gãy vỡ các chi tiết trong động cơ.

Phạm vi bảo hiểm:

Các bên thoả thuận rằng điều khoản loại trừ tại Khoản 11.11 Điều 11 Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô sẽ bị loại bỏ và thay thế bằng điều khoản sau:

"Xe ô tô có tham gia bảo hiểm vật chất xe tại BIC khi bị thiệt hại động cơ xe do lỗi vô ý của lái xe điều khiển xe hoạt động trong khu vực bị ngập nước và nước lọt vào động cơ gây ra hiện tượng thuỷ kích như định nghĩa nêu trên làm hư hỏng động cơ xe thì BIC sẽ bồi thường chi phí khắc phục, thay thế những thiệt hại thực tế của động cơ".

Mức khấu trừ: 20% giá trị tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm và tối thiểu 3.000.000 đồng/vụ, tùy thuộc vào số nào lớn hơn.

5. ĐKBS 08: Điều khoản bảo hiểm xe ô tô miễn thuế (Mã số BS08/BIC-OTO)

Điều khoản bổ sung này được áp dụng khi Chủ xe kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm về giá xe ô tô được miễn thuế (xe tạm nhập vào Việt Nam sau đó xuất sang nước ngoài, xe ô tô của cơ quan ngoại giao và tổ chức, cá nhân nước ngoài và các trường hợp khác theo Luật hiện hành) và được thu phí theo tỷ lệ phí bảo hiểm quy định của BIC. Khi xảy ra tổn thất, BIC sẽ xem xét bồi thường như sau:

- Trường hợp xảy ra tổn thất toàn bộ, xe ô tô đó được bồi thường toàn bộ theo giá miễn thuế mà không trừ khấu hao.
- Trường hợp tổn thất bộ phận, số tiền bồi thường bằng chi phí hợp lý để phục hồi, sửa chữa xe ô tô bị tổn thất và áp dụng các điều kiện, điều khoản bảo hiểm đi kèm. Cách xác định chi phí hợp lý cho bộ phận hư hỏng phải thay thế mới được tính bằng chi phí thay thế thực tế trừ đi số tiền khấu hao (trừ trường hợp có thỏa thuận áp dụng điều khoản bảo hiểm mới thay cũ). Nguyên tắc xác định tỷ lệ khấu hao theo quy định trong Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô hiện hành.
- Điều kiện bồi thường: Xe ô tô phải được sửa chữa trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

6. ĐKBS 09: Bảo hiểm thiệt hại vật chất cho xe ô tô lưu hành tạm thời (Mã số BS09/BIC-OTO)

BIC đồng ý bồi thường các tổn thất về xe ô tô lưu hành trong thời gian từ xưởng sản xuất, kho hải quan đến nơi giao nhận xe, hoặc trong thời gian làm thủ tục nộp thuế trước bạ, đăng ký xe, đăng kiểm.

Điều khoản bổ sung này áp dụng cho xe ô tô mới xuất xưởng và xe nhập khẩu với điều kiện:

- Xe ô tô mới xuất xưởng phải có Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng.
- Xe ô tô nhập khẩu từ kho, cảng phải có Chứng chỉ chất lượng xe nhập khẩu và hồ sơ hoàn tất thủ tục hải quan.

Thời hạn bảo hiểm: không quá 15 ngày.

Loại trừ bảo hiểm: Xe bị tổn thất do lỗi kỹ thuật.

7. ĐKBS 11: Điều khoản bảo hiểm cho xe tập lái (Mã số BS11/BIC-OTO)

Theo điều khoản này, BIC đồng ý mở rộng bảo hiểm cho các xe sử dụng để tập lái tại các Trung tâm đào tạo lái xe có giấy phép hoạt động, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

Loại trừ bảo hiểm: BIC sẽ không bồi thường cho các trường hợp sau:

- Học viên không có Thẻ học viên/Giấy phép tập lái xe tập lái;
- Xe tập lái không có giáo viên thực hành ngồi bên cạnh người tập lái;
- Xe không có biển "Tập lái" theo quy định;
- Xe tập lái không trang bị thêm bộ phận phanh phụ theo quy định.

8. ĐKBS 12: Điều khoản bảo hiểm đặc biệt áp dụng cho xe ô tô trộn, bơm bê tông (Mã số BS12/BIC-OTO)

Đơn bảo hiểm này không bảo hiểm cho những tổn thất, thiệt hại gây ra bởi sự đông cứng của bê tông trong bồn chứa của xe ô tô cũng như những chi phí để phá vỡ và di chuyển khối bê tông này.

9. ĐKBS 13: Điều khoản bảo hiểm dưới giá trị (Mã số BS13/BIC-OTO)

Chủ xe có thể tham gia bảo hiểm vật chất xe theo một giá trị thấp hơn giá thị trường của xe.

BIC chỉ chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại vật chất thuộc phạm vi bảo hiểm theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá thị trường của xe ô tô được bảo hiểm tại thời điểm giao kết hợp đồng. Các chi phí liên quan đến trục vớt xe, vận chuyển xe đến nơi giám định, sửa chữa sẽ bị giảm trừ tương ứng theo tỷ lệ nêu trên.

10. ĐKBS 14: Bảo hiểm xe bị trộm cắp, bị cướp bộ phận (Mã số BS14/BIC-OTO)

Các bên thoả thuận rằng điều khoản loại trừ tại Khoản 11.13 Điều 11 Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô sẽ bị loại bỏ và thay thế bằng điều khoản sau:

BIC đồng ý bảo hiểm trong trường hợp xe bị trộm cắp hoặc bị cướp bộ phận thuộc phạm vi bảo hiểm.

Giới hạn số lần mất cắp, mất cướp: 01 lần cho mỗi bộ phận và không quá 2 lần/năm.

Mức khấu trừ: 20% giá trị tổn thất thuộc phạm vi bảo hiểm và tối thiểu 2.000.000 đồng/vụ, tùy số nào lớn hơn.

Điều kiện tham gia:

- Xe có thời gian sử dụng dưới 120 tháng.
- Thời hạn bảo hiểm: từ 01 năm trở lên.

11. ĐKBS 15: Điều khoản bảo hiểm tai nạn lái xe, phụ xe và người ngồi trên xe xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam (Mã số BS15/BIC-OTO)

BIC đồng ý mở rộng bảo hiểm tai nạn con người ngoài lãnh thổ Việt Nam đối với lái xe, phụ xe và người ngồi trên xe đang tham gia lưu thông bị tai nạn dẫn tới thiệt hại về thân thể. Phạm vi mở rộng giới hạn trong các nước Lào, Campuchia.

Điều kiện tham gia bảo hiểm: Xe ô tô có tham gia bảo hiểm vật chất, ĐKBS 02 và Bảo hiểm tai nạn lái xe, phụ xe và người ngồi trên xe.

12. ĐKBS 17: Bảo hiểm tổn thất xe ô tô do thiết bị chuyên dùng gắn trên xe gây ra (Mã số BS17/BIC-OTO)

BIC đồng ý mở rộng bồi thường cho những hư hỏng hay tổn thất phát sinh trực tiếp từ các thiết bị chuyên dùng được gắn trên xe ô tô gây ra cho chính chiếc xe đó.

Loại trừ bảo hiểm: Điều khoản bổ sung này sẽ không bồi thường cho các trường hợp sau:

- Xe chuyên dùng không đảm bảo kỹ thuật theo quy định của pháp luật.
- Người điều khiển xe chuyên dùng không có Giấy phép/Chứng chỉ… điều khiển thiết bị chuyên dùng hợp lệ và phù hợp với loại xe được giao quản lý, sử dụng. Người điều khiển xe chuyên dùng cố ý vi phạm các quy định, quy trình vận hành xe và các thiết bị chuyên dùng gắn trên xe.

13. ĐKBS 19: Bảo hiểm cho thiết bị lắp thêm (Mã số BS19/BIC-OTO)

Các bên thoả thuận rằng điều khoản loại trừ tại Khoản 11.18 Điều 11 Quy tắc bảo hiểm vật chất xe ô tô sẽ bị loại bỏ và thay thế bằng điều khoản sau:

BIC đồng ý bảo hiểm cho các trang thiết bị, bạt phủ lắp thêm trên xe ngoài các thiết bị của Nhà sản xuất đã lắp ráp với điều kiện Chủ xe đã kê khai tên và giá trị của các thiết bị lắp thêm này trên Giấy yêu cầu bảo hiểm, được BIC đồng ý bảo hiểm và ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.

14. ĐKBS 28: Điều khoản bổ sung cho lốp xe (Mã số BS28/BIC-OTO)

BIC thỏa thuận rằng khi xe ô tô tham gia các loại hình bảo hiểm tự nguyện, có thực hiện việc thay đổi thông số lốp xe, khi xảy ra tổn thất, thiệt hại thuộc phạm vi bảo hiểm, BIC đồng ý giải quyết bồi thường theo nguyên tắc: Tai nạn, tổn thất không phải do nguyên nhân xuất phát từ việc thay đổi thông số lốp xe gây ra.

15. Các điều khoản thỏa thuận bổ sung khác

Ngoài các điều khoản bổ sung trên, tất cả các yêu cầu bảo hiểm khác mà Chủ xe đề nghị sẽ có thể được xem xét trên cơ sở tính hợp lý và phù hợp với quy định của pháp luật và loại hình bảo hiểm xe ô tô. Trường hợp BIC đồng ý nhận bảo hiểm thì các thỏa thuận bảo hiểm bổ sung này sẽ được lập thành văn bản dưới hình thức các điều khoản sửa đổi bảo hiểm riêng, trên cơ sở chủ xe ô tô đóng phụ phí bảo hiểm theo quy định.

ĐKBS 07: Bảo hiểm tự nguyện trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô (Mã số BS07/BIC-OTO) *(Ban hành kèm theo Quyết định số 2578/QĐ-PHH ngày 06/11/2023 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV)*

1. Các bên thỏa thuận và đồng ý rằng, ngoài việc phải tuân thủ các nội dung 2, 3, 4 dưới đây, trách nhiệm bảo hiểm của BIC đối với điều khoản bảo hiểm này chỉ phát sinh nếu các điều kiện sau được thỏa mãn:
    a. Tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô đang có hiệu lực.
    b. Số tiền chủ xe (người được bảo hiểm) có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường vượt quá số tiền bồi thường căn cứ theo giới hạn trách nhiệm bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô.
    c. Tuân thủ các nội dung, điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 7; khoản 1, khoản 4, khoản 7, khoản 10 Điều 12; Điều 13 của Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 06/9/2023 của Chính Phủ.
2. BIC có trách nhiệm bồi thường cho những thiệt hại phát sinh vượt quá số tiền bồi thường của hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, bao gồm:
    a. Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với người thứ ba do xe ô tô tham gia giao thông, hoạt động gây ra.
    b. Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách trên chiếc xe ô tô đó do xe tham gia giao thông, hoạt động gây ra.
3. Mức bồi thường bảo hiểm của BIC theo điều khoản bổ sung này được quy định như sau:
    a. Mức bồi thường cụ thể về sức khỏe, tính mạng: được xác định như dưới đây, tùy số nào nhỏ hơn:
        i. Theo thỏa thuận (nếu có) giữa người được bảo hiểm và người bị thiệt hại hoặc người thừa kế của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại đã chết) hoặc đại diện của người bị thiệt hại (trong trường hợp người bị thiệt hại mất năng lực hành vi dân sự theo quyết định của Tòa án hoặc chưa thành niên theo quy định của Bộ luật Dân sự) - (trừ) số tiền bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.
        ii. Căn cứ vào quyết định của Tòa án (trường hợp có quyết định của Tòa án) - (trừ) số tiền bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.
        iii. Tỷ lệ lỗi của chủ xe ô tô tham gia bảo hiểm tại BIC x (nhân) tỷ lệ tổn thương (quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 67/2023/NĐ-CP) x (nhân) giới hạn trách nhiệm bảo hiểm tự nguyện.

Trong mọi trường hợp, mức bồi thường của BIC không vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm được quy định trên Hợp đồng bảo hiểm.

b. Mức bồi thường cụ thể về thiệt hại đối với tài sản trong một vụ tai nạn được xác định theo thiệt hại thực tế x (nhân) tỷ lệ lỗi của chủ xe ô tô tham gia bảo hiểm tại BIC – (trừ) số tiền bồi thường theo hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự.

Trong mọi trường hợp, mức bồi thường của BIC không vượt quá giới hạn trách nhiệm bảo hiểm được quy định trên Hợp đồng bảo hiểm.

4. Trong thời hạn bảo hiểm, BIC hoặc Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt thực hiện điều khoản bổ sung này trước hạn. Bên yêu cầu chấm dứt phải thông báo bằng văn bản cho bên kia biết trước 15 ngày kể từ ngày dự định chấm dứt. BIC sẽ hoàn phí bảo hiểm như sau:

   a. Nếu điều khoản bảo hiểm bị chấm dứt trước hạn bởi Bên mua bảo hiểm thì BIC sẽ hoàn lại 70% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian bảo hiểm còn lại, với điều kiện đến thời điểm chấm dứt, chưa phát sinh khiếu nại hoặc đã phát sinh khiếu nại nhưng không được BIC bồi thường.

   b. Nếu điều khoản bảo hiểm bị chấm dứt trước hạn bởi BIC thì BIC sẽ hoàn lại 100% phí bảo hiểm tương ứng với thời gian bảo hiểm còn lại.